

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 308/2023/HS-ST

Ngày: 15/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Vũ Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Bùi Diệu Huệ, ông Phạm Minh Khiết

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Kim Cương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố H L.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố H L tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố H L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 408/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 424/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Sơn H L; Sinh ngày: 1X/09/20XX, tại: tỉnh S T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P C, xã L H, thị xã V C, tỉnh S T; Nơi ở hiện tại: không ổn định; Quốc tịch: V N; Dân tộc: K M; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên cha: Sơn P R, sinh năm: Không rõ; Họ và tên mẹ: Thạch T P, sinh năm: Không rõ; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 0X/X/20XX (*Bị cáo có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên vào XX giờ ngày 0X/X/20XX, Sơn H L nhờ Thạch L điều khiển xe mô tô biển số XXP4 - 209.XX chở theo L phía sau xe để đi mua ma túy. Khi đến một con hẻm trên đường M L, phường Bình T Đ A, quận B T thì L kêu H L chờ L, sau đó xuống đầu hẻm đi bộ vào đến gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) để mua ma túy (01 gói nylon hàn kín

hai đầu chứa tinh thể không màu) với giá X00.000 đồng. Khoảng XX giờ XX phút ngày 0X/X/20XX, trên đường Thạch L chở Sơn H L về, đến trước nhà kế số 2XX/28 An D V , phường An L , quận B T thì bị lực lượng Công an phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong túi quần sọt bên phải phía trước của đương sự Sơn H L có 01(Một) tờ giấy tiền mệnh giá hai ngàn đồng cuộn tròn bên trong có 01 (Một) gói nylon hàn kín hai đầu chứa tinh thể không màu. Sơn H L khai nhận tất cả là ma túy của L mua để sử dụng cá nhân, Thạch L không biết cũng không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy của L nên Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Sơn H L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

+ 01 xe mô tô hiệu Honda biển số XXP4 - 209.XX thu giữ của Thạch L. Qua xác minh xe mô tô trên do Thạch L đứng tên chủ sở hữu. Thạch L khai ngày 0X/X/20XX Sơn H L nhờ Thạch L chở đi công việc, Thạch L không biết việc L đi mua ma túy, không liên quan đến số ma túy của Sơn H L tàng trữ trái phép. Thạch L có yêu cầu nhận lại xe nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chủ sở hữu là Thạch L (BL: 35)

+ 01 tờ giấy tiền mệnh giá hai ngàn đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B T đã chuyển đến kho bạc nhà nước quận B T để xử lý.

+ 01 gói nylon hàn kín hai đầu chứa tinh thể không màu.

Tại Bản kết luận giám định số 62XX/KL-KTHS ngày 1XX/X/20XX của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon hàn kín hai đầu để trong một tờ tiền mệnh giá X000 đồng được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Sơn H L, Nguyễn V H (người chứng kiến), Nguyễn T (điều tra viên) và hình dấu Công an phường B H H A, quận B T là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,18X gam loại Methamphetamine.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số thuê bao 032823XXX của Sơn H L sử dụng cá nhân, không sử dụng vào việc mua ma túy.

Toàn bộ số vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B T đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận B T chờ xử lý.

Cáo trạng số 3XX/CT-VKS ngày XX/1X/20XX của Viện kiểm sát nhân dân quận B T Thành phố H đã truy tố các bị cáo Sơn H L ra trước Tòa án nhân dân quận B T , Thành phố H L để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B T đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo L, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Sơn H L phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo L với mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo L không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Sơn H L đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do bản thân nghiện ma túy nên vào lúc XX giờ XX phút ngày 0X/X/20XX, tại trước nhà kè số 2XX/XX An D v, phường An L , quận B T , Thành phố H , Sơn H L đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng **0,18XX gam** loại **Methamphetamine** để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B T đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 62X/KL-KTHS ngày 1XX/X/20XX của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon hàn kín hai đầu để trong một tờ tiền mệnh giá X 000 đồng

được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Sơn H L, Nguyễn V H (người chứng kiến), Nguyễn T (điều tra viên) và hình dấu Công an phường Bình H H A, quận B T là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1862 gam loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Sơn H L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với khối lượng 0,18XXg (Không phải một tám sáu hai gam) loại Methamphetamine và thuộc trường hợp “Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,X gam đến dưới 0X gam”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận B T truy tố bị cáo L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B T đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo L thuộc trường hợp cố ý phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại đến sức khỏe và làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (Một) gói nylon được niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên Sơn H L, Nguyễn V H (người chứng kiến), Nguyễn T (điều tra viên) và hình dấu Công an phường Bình H H A, quận B T, Thành phố H . Hội đồng xét xử xét vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda biển số XXP4 - 209.XX thu giữ của Thạch L. Qua xác minh xe mô tô trên do Thạch L đứng tên chủ sở hữu. Thạch L khai ngày 0X/X/20XX Sơn H L nhờ Thạch L chở đi công việc, Thạch L không biết việc L đi mua ma túy, không liên quan đến số ma túy của Sơn H L tàng trữ

trái phép. Thạch L có yêu cầu nhận lại xe nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chủ sở hữu là Thạch L. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

- Đối với: 01 tờ giấy tiền mệnh giá hai ngàn đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến kho bạc nhà nước quận B T để xử lý. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên liên quan tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số thuê bao 03282315XX của Sơn H L sử dụng cá nhân, không sử dụng vào việc mua ma túy nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo L.

[5] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Không.

[6] Đối với Thạch L, H L không biết việc bị cáo L tàng trữ trái phép chất ma túy và không liên quan đến số ma túy của L nên Cơ quan điều tra không xử lý H L là có căn cứ.

[7] Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) bán cho bị cáo L số ma túy trên, do chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Sơn H L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Sơn H L: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong có chứa ma túy sau khi giám định, bên ngoài có chữ ký của Sơn H L, Nguyễn V H (người chứng kiến), Nguyễn T (điều tra viên) và hình dấu CA phường An L, quận B T.

- Trả lại cho bị cáo Sơn H L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0328231XXX.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận B T đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NKXX/50TAM ngày 1X/X1/20XX)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 2.000 (hai nghìn) đồng theo giấy nộp tiền ngày 0X/XX/20XX vào tài khoản XXX90102121300000 của Chi cục thi hành án dân sự quận B T, Thành phố H .

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Sơn H L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Vũ Thanh Phương